

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO TẠI VIỆT NAM

Bùi Văn Bằng*, Lương Thu Thủy**

Ngày nhận bài: 05/01/2023

Ngày nhận bài sửa: 20/02/2023

Ngày duyệt đăng: 05/03/2023

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng mạnh mẽ, các quốc gia trên thế giới đều ưu tiên thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo. Đối với Việt Nam, năm 2016 được chọn là năm “Quốc gia khởi nghiệp”, điều này cho thấy vấn đề khởi nghiệp đang được Nhà nước và xã hội dành sự quan tâm đặc biệt. Một trong những vấn đề cấp thiết để giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển nhanh và mạnh trong bối cảnh hiện nay là xây dựng, hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Mặc dù đã có một số thành công bước đầu nhưng hoạt động khởi nghiệp ở nước ta còn gặp không ít khó khăn, phát triển còn chưa có tính hệ thống. Bài viết giới thiệu khái quát về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Trên cơ sở những kết quả đạt được và những hạn chế còn tồn tại để đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, góp phần giúp khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam thành công hơn trong thời gian tới.

Từ khóa: Khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; chính sách hỗ trợ; Hệ sinh thái khởi nghiệp; Quỹ đầu tư.

BUSINESS SUPPORT POLICY CREATIVE BUSINESS IN VIETNAM

Abstract: In the context of increasingly strong globalization, countries around the world give priority to promoting innovative start-ups. For Vietnam, 2016 was chosen as the year of "Start-up Nation", which shows that the issue of entrepreneurship is receiving special attention from the State and society. One of the urgent issues to help innovative start-ups develop quickly and strongly in the current context is to develop, perfect and well implement policies to support innovative start-ups. Although there have been some initial successes, start-up activities in our country still face many difficulties, development is still not systematic. The article briefly introduces the policy of supporting innovative start-ups of the Party and State of Vietnam. On the basis of the achieved results and existing limitations, to propose solutions to promote innovative start-ups increasing in quantity and quality, contributing to helping creative startups in Vietnam. Nam will be more successful in the future.

Keywords: Creative start-ups; innovative start-ups; supporting policies; Government; Startup ecosystem; Investment funds.

1. Đặt vấn đề

Làn sóng khởi nghiệp sáng tạo (Startup) đã lan tỏa khắp nơi trên thế giới, truyền cảm hứng cho những người có ý tưởng và mong muốn thực hiện kinh doanh và góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế. Từ những năm đầu của thế kỷ

21, Startup ngày càng được nhắc đến nhiều hơn, người ta có thể bắt đầu khởi nghiệp ở nhiều lĩnh vực khác nhau, startup được xác định từ tính sáng tạo đổi mới, quy mô và tốc độ tăng trưởng của nó hơn là lĩnh vực mà nó hoạt động.

* Thạc sĩ, Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh, Email: bang.tcqtkd@gmail.com

** Thạc sĩ, Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh, Email: thuy.lt@ufba.edu.vn

Startup đã và đang là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế ở nhiều quốc gia trên thế giới, với nhiều các doanh nghiệp mới được thành lập, cùng với đó là các công việc mới được tạo ra và thu nhập, đời sống của người dân ngày càng tốt hơn. Startup thường gắn liền với việc tạo ra các doanh nghiệp mới, các sản phẩm, dịch vụ mới, hoặc quy trình hoạt động mới của một công ty. Điều đó phần nào giúp nâng cao năng lực đổi mới, năng lực cạnh tranh và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế ở nhiều quốc gia. Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu đã sớm nhận ra tinh thần khởi nghiệp là động lực phát triển xã hội mới và kêu gọi cả đất nước cùng nhau phát triển tinh thần khởi nghiệp. Mỹ lấy tinh thần khởi nghiệp làm lợi thế cạnh tranh chủ đạo, duy trì vị thế nền kinh tế đứng đầu thế giới. Thay vì coi trọng dòng dõi, truyền thống... người Mỹ coi trọng những cá nhân sẵn sàng khởi nghiệp và khởi nghiệp thành công, bất kể người đó ở địa vị nào trong xã hội.

Khát vọng “Việt Nam 2035”, năng lực đổi mới sáng tạo của Việt Nam được nâng cao, cơ bản dựa trên những nền tảng vững mạnh của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia. Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành hàng loạt chủ trương, chính sách nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, cải thiện chất lượng tăng trưởng và thúc đẩy các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, thực tế ở Việt Nam cho thấy nhận thức về khởi nghiệp còn khá đơn giản, mở một doanh nghiệp, một cơ sở kinh doanh được xem là khởi nghiệp. Những dự án khởi nghiệp chỉ đơn thuần dựa trên bất chước, thiếu đi sự sáng tạo thì giá trị gia tăng được tạo ra là khá thấp cho dù có thể tạo công ăn việc làm cho một số lượng nhỏ lao động, nhưng lại có thể thâm dụng tài nguyên, hoặc nhanh chóng thất bại vì sẽ lại đối mặt với sự bất chước của những người mới. Chính vì vậy, các chính sách hỗ trợ cần sớm đi vào thực tiễn nhằm tháo gỡ những khó khăn và thành công hơn trong các chương trình khởi nghiệp.

2. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam

2.1. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Chính sách khởi nghiệp là công cụ để quản lý doanh nghiệp khởi nghiệp, bao gồm các chế độ, các biện pháp, các quy định cụ thể về quá trình ươm tạo, hình thành, doanh nghiệp khởi nghiệp nhằm xây dựng và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp lớn mạnh, hiện đại và đảm bảo đơn giản hóa môi trường pháp lý khiến hoạt động khởi nghiệp của các doanh nghiệp đơn giản hơn và thân thiện [1].

Trong những năm qua, Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp và đã ban hành rất nhiều chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Tùy vào từng trường hợp mà các hỗ trợ liên quan đến thủ tục pháp lý, mặt bằng sản xuất, văn phòng làm việc, công nghệ, đào tạo nhân lực, bảo lãnh tín dụng, tiếp nhận vốn từ các quỹ đầu tư, thị trường tiêu thụ, xúc tiến thương mại, kết nối đối tác, thuế thu nhập doanh nghiệp... Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách quan trọng như:

- Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020, đặt mục tiêu tới năm 2020 Việt Nam có 1 triệu doanh nghiệp.

- Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” được phê duyệt tại quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/05/2016 đã đưa ra các hoạt động tích cực tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới như xây dựng Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; xây dựng khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ ngân sách để tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp quốc gia với quy mô quốc tế;... với các mục tiêu như sau.

Bảng 1: Các mục tiêu chính sách phát triển khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam

Loại	Mục tiêu
Pháp luật	Hoàn thiện hệ thống pháp lý hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.
Thông tin	Vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia
Số lượng dự án được hỗ trợ	- Giai đoạn đầu (không rõ mốc): 800 dự án - Giai đoạn hai (2025): 2.000 dự án
Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ	- Giai đoạn đầu (không rõ mốc): 200 doanh nghiệp, trong đó 50 doanh nghiệp gọi vốn thành công, tổng giá trị 1.000 tỷ đồng - Giai đoạn hai (2025): 600 doanh nghiệp, trong đó 100 doanh nghiệp gọi vốn thành công, tổng giá trị 2.000 tỷ đồng

(Nguồn: VCCI 2017, Tổng hợp từ Đề án 844)

- Luật Chuyển giao công nghệ sửa đổi đã được Quốc hội chính thức thông qua ngày 13/6/2017 bao gồm một số nội dung liên quan tới doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như: (i) Khẳng định chính sách của Nhà nước đối với việc hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (ii) Quyền đối với kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; (iii) “Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi trong việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp, công nhận, đăng ký lưu hành sản phẩm mới, công nghệ mới cho tổ chức, cá nhân thực hiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ.” (khoản 8, Điều 36); (iv) Các tổ chức, cá nhân đầu tư và hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hưởng ưu đãi về thuế; (v) Có các chính sách thúc đẩy cá nhân và nhóm cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khai thác, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) đã được Quốc hội chính thức thông qua ngày 12/6/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 chứa đựng các nội dung về hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo (về cơ sở vật chất, đào tạo-huấn luyện, thu hút đầu tư,...) và đầu tư cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo (như miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn đối với thu nhập từ khoản đầu tư vào

DNNVV khởi nghiệp sáng tạo của nhà đầu tư; căn cứ điều kiện ngân sách địa phương, giao cho tổ chức tài chính nhà nước của địa phương thực hiện đầu tư vào DNNVV khởi nghiệp sáng tạo theo các nguyên tắc được quy định trong Luật).

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ gồm 5 hình thức như sau: (i) Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật; hỗ trợ tham gia cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; hướng dẫn thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ và mô hình kinh doanh mới; (ii) Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm; thu hút đầu tư; tư vấn về sở hữu trí tuệ; thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; (iii) Hỗ trợ về thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; (iv) Hỗ trợ thực hiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; (v) Cơ chế cấp bù lãi suất đối với khoản vay của doanh nghiệp vừa và nhỏ khởi nghiệp sáng tạo thông qua các tổ chức tín dụng (Nghị định số 39/2018/NĐ-CP)

- Quyết định 171/QĐ-BKHCN ngày 7/2/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục nhiệm vụ đặt hàng thuộc Đề án

844 bắt đầu thực hiện từ năm 2017 và Quyết định 3362/QĐ-BKHCN về việc ban hành quy định tạm thời xử lý hồ sơ tham gia Đề án 844. Đây là 02 văn bản cấp Bộ nhằm triển khai Đề án hỗ trợ startup thông qua kênh đề tài, đề án, dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. Bộ Khoa học và Công nghệ đã tham gia xây dựng nội dung về hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và đầu tư khởi nghiệp sáng tạo từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp tại Nghị định số 76/2018/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; đề xuất các giải pháp thu hút đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong và ngoài nước tại Công văn số 666/BKHCN-PTTĐN ngày 19/3/2018... Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đã hoàn thiện, phát triển Cổng Thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, cung cấp các thông tin về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam. Đây là công cụ thống nhất từ trung ương đến địa phương trong việc thu thập và phân tích cơ sở dữ liệu các đối tượng trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Các Nghị quyết của các Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các Quyết định, Kế hoạch, Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về khởi nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo.

- Một số Đề án khác mà Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn có liên quan tới khởi nghiệp như: Quyết định 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”, do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì. Quyết định 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án: “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”.

2.2. Kết quả đạt được và tồn tại của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

2.2.1. Về kết quả đạt được

- Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam

Bảng 2: Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam

Năm	Số lượng doanh nghiệp thành lập mới	Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
2016	110100	3.000
2017	126859	3.860
2018	131275	4.460

Nguồn: [2; 6].

Theo số liệu bảng 2 cho thấy, số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam hàng năm chỉ chiếm tỷ lệ từ 2,7% đến 3,3% so với số lượng doanh nghiệp thành lập mới. Mặc dù số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo còn chiếm số lượng nhỏ so với tổng số doanh nghiệp tuy nhiên, nếu tính trên đầu người thì số các công ty khởi nghiệp của Việt Nam cao hơn các quốc gia khác như Trung Quốc (2.300 công ty khởi nghiệp), Ấn Độ (7.500 công ty khởi nghiệp) và Indonesia (2.100 công ty).

Tính đến nay, Việt Nam đã có khoảng 3.800 startup, với 4 Kỳ lân (VNG, VNLife, MoMo, Sky Mavis) và 11 startup có giá trị trên 100 triệu USD (Tiki, Topica Edtech ...)[3].

- Về hỗ trợ gọi vốn đầu tư cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Bảng 3: Vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam

Năm	Giá trị (triệu USD)
2016	205
2017	291
2018	889
2019	861
2020	317
2021	1.353,86

Nguồn: Tác giả tổng hợp

Theo thống kê của tổ chức Topica Founder Institute (TFI), năm 2017, Việt Nam tiếp nhận 92 thương vụ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo với tổng số vốn hơn 291 triệu USD, tăng gần gấp đôi về mặt số lượng thương vụ và gần 50% về mặt tổng số vốn đầu tư so với năm 2016 (50 thương vụ với 205 triệu USD). Trong số đó, có 8 thương vụ thoái vốn thành công thông qua

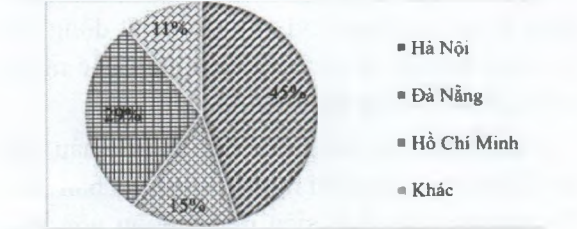
mua bán và sáp nhập (M&A) trị giá 128 triệu USD. năm 2019 Việt Nam ghi nhận mức tăng 92 % về giá trị đầu tư trong lĩnh vực công nghệ, số vốn đầu tư lên 861 triệu USD với 123 thương vụ.

Theo báo cáo thường niên về tình hình đầu tư khởi nghiệp năm 2018 của Topica Founder Institute (TFI), trong năm 2018 các công ty khởi nghiệp Việt Nam đã nhận được 889 triệu USD đầu tư trong 92 thương vụ với các Quỹ đầu tư trong và ngoài nước, gấp 3 lần so với năm 2017 (cùng số thương vụ) và gấp 6 lần năm 2016 (TFI,2019).

Tại các diễn đàn khởi nghiệp sáng tạo, Quỹ đầu tư Khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam đã cam kết đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam với số vốn cam kết tăng dần qua các năm, từ 425 triệu USD năm 2019 lên 815 triệu USD năm 2020, năm 2021 Việt Nam ghi nhận 88 thương vụ đầu tư với tổng giá trị hơn 1,3 tỷ USD và nhiều lĩnh vực công nghệ tạo dấu ấn lớn như công nghệ giáo dục, công nghệ y tế. Và trong giai đoạn 2020 - 2022, số vốn đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã đạt gần 2 tỷ USD. Đặc biệt, năm 2022, đã có 39 quỹ đầu tư cam kết dành 1,5 tỷ USD vốn cho thị trường khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam giai đoạn 2023-2025. Tổng giá trị đầu tư lên tới 5 tỷ USD trong giai đoạn 2 năm tới [8].

- Khu vực và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Theo kết quả khảo sát của Viettonkin (2019) các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đa phần ở các thành phố lớn.



Hình 1: Phân bố các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam

Nguồn: [7]

Kết quả khảo sát phản ánh Hà Nội vẫn chiếm số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nhiều nhất nước với 45.0% tiếp đó là Hồ Chí

Minh với 29.0% và Đà Nẵng là 15.0% còn các thành phố khác chỉ chiếm 11.0%. Tiếp theo là các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Bảng 4: Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Lĩnh vực	Tỉ lệ %
Dịch vụ du lịch	15,4
IT	13,2
Thực phẩm và đồ uống	11,0
Thương mại điện tử	9,9
Dịch vụ vận chuyển chuyên nghiệp	8,8
Phần cứng	8,8
Phần mềm	8,5
Các lĩnh vực khác	24,4

Dựa trên khảo sát Khởi nghiệp Viettonkin, về khu vực mà các Startup khởi nghiệp thể hiện nhóm lĩnh vực dịch vụ du lịch với 15,4 % chủ sở hữu Startup đã chọn. CNTT đứng thứ hai trong các lĩnh vực khởi nghiệp phổ biến. Thực phẩm và đồ uống được lựa chọn là 11% số người được hỏi. Thương mại điện tử, dịch vụ chuyên nghiệp, phần cứng và phần mềm cũng là lĩnh vực phổ biến cho Startup, lần lượt nắm giữ gần 10%, 8,8% và 8,8%

Từ những kết quả đã đạt được cho thấy việc thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã đạt được nhiều thành quả đáng ghi nhận, góp phần phát triển kinh tế cả nước và giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo “vươn mình ra biển lớn”. Nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là điểm đáng ghi nhận trong thời gian qua. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh đã tích cực thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động và phát triển, như cải thiện về thủ tục về thuế và hải quan; cơ chế một cửa; đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử đã được đưa vào vận hành, đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, góp phần giảm thời gian, chi phí thành lập doanh nghiệp và xây dựng một hệ thống đăng ký kinh doanh minh

bạch, hạn chế tối đa tiêu cực có thể phát sinh từ sự can thiệp của con người.

Chính phủ đã có những tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã giải quyết hầu hết các phản ánh, kiến nghị. Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố đã tổ chức đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp. Các Bộ, ngành và địa phương đã ban hành Chương trình hành động cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện.

Nhờ đó, số lượng và chất lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ngày càng tăng, cả nước có hàng nghìn doanh nghiệp khởi nghiệp, gần 70 khu không gian làm việc chung, 50 cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh, đã hình thành thêm một số quỹ đầu tư mạo hiểm như Quỹ đầu tư mạo hiểm của Tập đoàn Vingroup, Startup Viet Partner... Nhiều vườn ươm tiêu biểu đã được hình thành như Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ cao Hòa Lạc, Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Vườn ươm Đà Nẵng (DNES), Trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp (BSSC), Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo Hà Nội. Năm 2021, Việt Nam xếp thứ 44 về chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu. Hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam xếp hạng 59/100 quốc gia. Hệ sinh thái TP.HCM tăng 46 bậc, xếp vị trí 179; Hà Nội tăng 5 bậc lên vị trí 191 Việt Nam được các tổ chức quốc tế đánh giá xếp thứ 3 trong nhóm 3 hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo năng động nhất khu vực Đông Nam Á, chỉ sau Indonesia và Singapore [9].

Sự hiện diện của các nhà đầu tư quốc tế cho khởi nghiệp sáng tạo tăng mạnh, với nhận diện chủ yếu là những doanh nhân khởi nghiệp đã thành công ở thể hệ đầu mong muốn đầu tư cho

các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở thế hệ sau. Bên cạnh đó, hoạt động của các nhà đầu tư thiên thần ở Việt Nam đã bắt đầu có tính hệ thống qua việc liên kết, kết nối, hình thành một số câu lạc bộ, mạng lưới đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo như: VIC Impact, iAngel, Angel4us,... doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thể hiện được vai trò to lớn của mình vào những đóng góp cho tăng trưởng kinh tế, cho thu hút đầu tư và thúc đẩy phong trào KNST của cả nước.

2.2.2. Về hạn chế

Đề án ban hành theo Quyết định số 844/QĐ-TTg gần như là văn bản duy nhất đặt ra các mục tiêu cụ thể mang tính định lượng về phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với các mục tiêu ngắn hạn và trung hạn. Tuy nhiên, tương tự như phần lớn các đề án khác, các mục tiêu này chỉ mang tính định hướng, không ràng buộc trách nhiệm đối với bất kỳ cơ quan, tổ chức nào, cũng không có biện pháp xử lý trong trường hợp không đạt được mục tiêu. Bên cạnh đó, mặc dù hệ thống quy định và chính sách đã và đang ngày càng được hoàn thiện, nhiều nội dung cần được hướng dẫn cụ thể vẫn chưa có, dẫn đến tình trạng khó triển khai các quy định và chính sách trên thực tế.

Cổng thông tin quốc gia về khởi nghiệp đã chính thức ra đời nhưng các nội dung, thông tin và tính liên kết đến các cổng thông tin liên quan còn hạn chế.

Hướng dẫn cụ thể về hỗ trợ kinh phí cho hoạt động khởi nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước chưa được ban hành, vì vậy các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp từ các quỹ có nguồn gốc ngân sách gần như chưa thể triển khai.

Chính sách tín dụng khó tiếp cận do hầu hết các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ban đầu đều có quy mô nhỏ, siêu nhỏ, nguồn vốn nội sinh ít, tài sản để thế chấp vay ngân hàng hầu như không có. Bên cạnh đó, bản chất của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là rủi ro cao nên các kênh huy động vốn truyền thống qua các ngân hàng thương mại rất khó khăn.

Bảng 5: Khó khăn của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Các khó khăn chủ yếu	Lượt ý kiến đồng ý	% đồng ý/tổng số lượt	% đồng ý/tổng số người trả lời
Không tự tin phát triển thị trường	38	7,1%	17,7%
Không tự tin phát triển sản phẩm	26	4,9%	12,1%
Không quyết tâm tới cùng của nhóm sáng lập	37	6,9%	17,2%
Nguồn tài chính hạn hẹp	183	34,1%	85,1%
Gặp nhà đầu tư gọi vốn	66	12,3%	30,7%
Thiếu kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	136	25,4%	63,3%
Công nghệ thay đổi nhanh	29	5,4%	13,5%
Khó khăn khác	21	3,9%	9,8%

Nguồn: [10]

Nhìn chung những khó khăn, vướng mắc lớn nhất của startups Việt Nam tập trung vào các vấn đề sau đây:

- Thứ nhất, về vốn: các startup thường được bắt đầu bằng nguồn vốn tự có hạn hẹp của các thành viên sáng lập, trong khi khả năng vay vốn ngân hàng hoặc kêu gọi các quỹ đầu tư lại rất thấp.

- Thứ hai, về cơ sở vật chất, nghiên cứu phát triển: các startup thường không có đủ điều kiện để trang trải các chi phí phòng thí nghiệm, chi phí cho máy móc thiết bị phục vụ nghiên cứu, dẫn tới hạn chế trong phát triển ý tưởng, sản phẩm.

- Thứ ba, về kỹ năng quản trị, điều hành kinh doanh, xúc tiến, quảng bá phát triển: các startup và đặc biệt là các sáng lập viên, nhân sự chủ chốt đều chủ yếu là chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ, không có kiến thức đầy đủ về kinh doanh, kinh tế và các kỹ năng điều hành, quản lý doanh nghiệp, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

- Thứ tư, về khả năng đáp ứng các thủ tục hành chính cần thiết: các startup thường có rất ít các kinh nghiệm trong thực hiện các thủ tục hành chính liên quan tới gia nhập thị trường (đăng ký kinh doanh, đất đai, giấy phép kinh doanh...), bảo hộ sở hữu trí tuệ (đăng ký bảo hộ các sản phẩm sở hữu trí tuệ), thương mại hóa sản phẩm (đăng ký tiêu chuẩn, đáp ứng quy

chuẩn kỹ thuật), tài chính (tiêu chuẩn kế toán, hóa đơn, kê khai thuế, ưu đãi thuế...).

3. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

Thứ nhất, xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo một cách toàn diện, có sự tham gia của các tổ chức tài chính, ngân hàng và các cơ quan nhà nước. Song song với việc ban hành hệ thống chính sách hỗ trợ, cần sớm thiết lập hệ thống (cơ quan, tổ chức) để triển khai và thực thi cơ chế chính sách; Hỗ trợ xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nâng cao việc chỉ đạo và dịch vụ công của Chính phủ dành cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đặc biệt, tăng cường vai trò của Nhà nước trong xây dựng quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với các doanh nghiệp lớn và các quỹ đầu tư mạo hiểm. Nhà nước cần đơn giản hóa hơn nữa về thủ tục hành chính, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Thứ hai, cần có chính sách tăng cường giáo dục tinh thần khởi nghiệp và phát triển các kỹ năng: Hiện nay, môi trường khởi nghiệp Việt Nam còn quá trẻ so với thế giới nhưng có nhiều tiềm năng để khơi dậy tinh thần khởi nghiệp mạnh mẽ. Nhà nước cần quan tâm đến các chính sách đẩy mạnh giáo dục như: tài trợ các

chương trình đào tạo khởi nghiệp, đào tạo miễn phí trong ngành lên kế hoạch kinh doanh, đào tạo sau đại học về khởi nghiệp, học vị thạc sĩ. Cải cách hệ thống giáo dục từ phổ thông đến đại học theo hướng gắn giáo dục – đào tạo với hoạt động thực tiễn, đề cao tinh thần làm chủ, thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp là điều kiện tiên quyết để bản thân mỗi người hình thành ý chí tự thân lập nghiệp. Cần chuẩn bị nguồn nhân lực cho khởi nghiệp sáng tạo bền vững từ trường phổ thông thông qua giáo dục khởi nghiệp. Cần đưa chương trình giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy trong các chương trình học trung học phổ thông, đặc biệt là trong giáo dục cao đẳng, đại học.

Thứ ba, cần có chính sách tạo điều kiện trao đổi và đổi mới công nghệ: Để có một hệ sinh thái khởi nghiệp công nghệ cao, Nhà nước cần nâng cao cơ sở hạ tầng trực tuyến và trực tiếp như tạo ra các cơ chế để tăng cường hợp tác giữa các doanh nghiệp khởi nghiệp, xây dựng nền tảng cho việc tìm kiếm đối tác, nền tảng giao kết và các sự kiện, công thông tin ảo. Bên cạnh đó, cũng cần xây dựng cơ sở dữ liệu của bên yêu cầu, tạo lập các vườn ươm doanh nghiệp có chất lượng, đầu tư các khu công nghệ cao, không gian công cộng cho mạng lưới liên kết và làm việc nhóm; cần tăng cường trao đổi kiến thức và chia sẻ bằng cách tăng cường hợp tác giữa các tổ chức giáo dục và khởi nghiệp, viện nghiên cứu và khu công nghiệp, chuyên gia và đổi mới công nghệ trong môi trường kinh doanh, chia sẻ và hợp tác với các doanh nghiệp khởi nghiệp nước ngoài.

Thứ tư, Chính phủ cần tăng cường hỗ trợ tài chính: Nếu Việt Nam muốn tập trung phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để làm đòn bẩy kinh tế, Chính phủ cần tham gia đầu tư trực tiếp để kích thích tăng trưởng về số lượng và chất lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là giai đoạn đầu. Các khoản hỗ trợ tài chính, cho vay, bảo lãnh tín dụng, đầu tư mạo hiểm. Miễn, giảm các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước (ví dụ miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, giảm các mức đóng góp cho bảo hiểm xã hội...). Phát

triển thêm các kênh huy động vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, chú trọng huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán. Nhà nước khuyến khích các nhà đầu tư thiên thần, thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm, kêu gọi khu vực tư nhân tham gia vào hoạt động đầu tư mạo hiểm cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Xây dựng Quỹ đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo mô hình hợp tác công - tư thuộc Chính phủ, nhằm mục đích kêu gọi vốn đầu tư, tài trợ từ các thành phần xã hội cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiềm năng.

Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ kinh doanh: giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vượt qua được các khó khăn về kinh doanh do thiếu các kiến thức cần thiết về kinh tế, quảng bá và kết nối mạng lưới. Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm; thu hút đầu tư; tư vấn về sở hữu trí tuệ; thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng. Hỗ trợ kết nối để các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có thể tiếp cận được mạng lưới các nhà đầu tư, các đơn vị, chương trình, dự án hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo. Hỗ trợ trong thực hiện các thủ tục hành chính liên quan tới gia nhập thị trường, bảo hộ sở hữu trí tuệ, thương mại hóa sản phẩm.

4. Kết luận

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Chính phủ giữ vị trí quan trọng giúp cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vươn lên mạnh mẽ và đạt được nhiều thành công rực rỡ. Tuy nhiên, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam còn nhiều thách thức, khó khăn gây trở ngại cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Để tạo động lực phát triển vững chắc cho khởi nghiệp sáng tạo, hệ thống chính sách hỗ trợ cần hướng tới tạo dựng môi trường thuận lợi cho các doanh nhân, doanh nghiệp cũng như nhà đầu tư hoạt động trong lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo, qua đó hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia ngày càng được củng cố và phát triển.

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Anh Tuấn Anh (2018), *“Các nhân tố tác động tới dự định khởi nghiệp của thanh niên Việt Nam”*.
2. Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (2016, 2017, 2018), *“Tình hình đăng ký doanh nghiệp”*.
3. Cục thông tin khoa học và công nghệ quốc gia (Số 4.2022), *“Bản tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”*.
4. Chính phủ (2016), quyết định số 844/QĐ-TTg phê duyệt Đề án *“Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”*
5. Chính phủ (2016), *Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.*
6. <http://dean844.most.gov.vn/>
7. https://www.viettonkin.com.vn/wp-content/uploads/2019/04/Startup-MarketResearch-Report_compressed.pdf
8. <https://doanhnhantrevietnam.vn/39-quy-dau-tu-cam-ket-rot-15-ty-usd-cho-thi-truong-khoi-nghiep-viet-nam-d18087.html>
9. <https://vov.vn/kinh-te/khoi-nghiep/dau-tu-cho-khoi-nghiep-sang-tao-tai-viet-nam-tang-ky-luc-trong-nam-2021-911573.vov>
10. Nguyễn Thế Hùng, Vũ Thị Minh Luận, Nguyễn Hữu Xuyên, Lê Văn Sơn, Trần Thị Minh Trâm, Phạm Ngọc Trụ (2019), *“Giải pháp thúc đẩy hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam”*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
11. Quốc hội (2017), *“Luật Chuyển giao công nghệ sửa đổi”*.
12. Quốc hội (2017), *“Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”*